

Số: /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 11 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Dự án đầu tư xây dựng
công trình Đường Sơn Thủy - Giá Gối, huyện Sơn Hà**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 28/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư và xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 2087/QĐ-UBND ngày 31/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Đường Sơn Thủy - Giá Gối, huyện Sơn Hà;

Căn cứ Quyết định số 1047/QĐ-UBND ngày 05/6/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình Đường Sơn Thủy - Giá Gối, huyện Sơn Hà;

Xét đề nghị của UBND huyện Sơn Hà tại Tờ trình số 37/TTr-UBND ngày 30/5/2019 về việc đề nghị thẩm định, trình phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình Đường Sơn Thủy - Giá Gối, huyện Sơn Hà và Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại báo cáo kết quả thẩm định số 1692/SGTVT-QLCL ngày 02/7/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng công trình Đường Sơn Thủy - Giá Gối, huyện Sơn Hà, với các nội dung chính sau:

1. Quy mô điều chỉnh, bổ sung:

- Điều chỉnh giảm đầu tư xây dựng hạng mục Cầu tại Km9+445,9 và Công hộp tại Km1+553.

- Bổ sung kéo dài mặt đường BTXM từ Km8+43 - Km9+199, chiều dài L = 1.156m; bổ sung tường hộ lan tại một số vị trí tiềm ẩn nguy cơ tai nạn giao thông, chiều dài L = 210m.

2. Giải pháp thiết kế điều chỉnh, bổ sung:

- Đối với đoạn tuyến bổ sung kéo dài mặt đường BTXM: Kết cấu nền, mặt đường cụ thể như sau:

+ Nền đường: Đối với nền đắp, nền đường đắp đất lớp trên cùng đầm chặt $K \geq 0,98$ dày 30cm, lớp dưới đầm chặt $K \geq 0,95$ sau khi đã bóc lớp hữu cơ; đối với nền đào, sau khi đào khuôn đường đến cao độ thiết kế lu lèn lại nền đường đạt $K \geq 0,98$, nếu nền đất tự nhiên không đảm bảo yêu cầu thiết kế thì đào thay bằng 30cm đất đầm chặt $K \geq 0,98$; taluy nền đào 1/1, nền đắp 1/1,5.

+ Mặt đường: Kết cấu như kết cấu mặt đường BTXM đã duyệt.

- Hộ lan mềm: Bằng thép mạ kẽm; cột tường hộ lan là cột thép tròn $\varnothing 141,3\text{mm}$ dày 4,5mm, khoảng cách 2m/cột; tấm sóng đầu, tấm sóng giữa, tấm sóng cuối bằng thép mạ kẽm; mắt phản quang tam giác bố trí theo trụ.

3. Điều chỉnh cơ cấu tổng mức đầu tư:

Đơn vị tính: Nghìn đồng

Hạng mục kinh phí	Đã được phê duyệt	Điều chỉnh	Chênh lệch tăng(+), giảm(-)
- Chi phí xây dựng	36.128.405	33.974.664	-2.153.741
- Chi phí bồi thường, GPMB	1.145.810	1.397.395	251.585
- Chi phí quản lý dự án	600.465	728.781	128.316
- Chi phí tư vấn ĐTXD	3.527.466	3.571.965	44.499
- Chi phí khác	2.464.954	2.677.269	212.315
- Chi phí dự phòng	3.332.900	4.849.926	1.517.026
Tổng mức đầu tư	47.200.000	47.200.000	

Điều 2. Căn cứ Quyết định này, Chủ đầu tư có trách nhiệm:

1. Thực hiện đầy đủ các quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; quản lý chặt chẽ kinh phí của dự án trong phạm vi tổng mức đầu tư điều chỉnh được duyệt.

2. Thực hiện các nội dung kiến nghị nêu tại Kết quả thẩm định điều chỉnh dự án của Sở Giao thông vận tải tại Công văn số 1692/SGTVT-QLCL ngày 02/7/2019.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các nội dung khác tại Quyết định số 2087/QĐ-UBND ngày 31/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh không điều chỉnh tại Quyết định này vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên Môi trường; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND huyện Sơn Hà và Thủ trưởng các sở, ngành liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực UBND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: TH, CBTH;
- Lưu: VT, CNXD.npb.493.

CHỦ TỊCH

Trần Ngọc Căng